



BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2019, KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1

I. Đặc điểm tình hình

Hoạt động kinh doanh của công ty năm 2019 gặp một số khó khăn sau:

- **Về nguồn hàng, sản phẩm:** Thiếu nguồn hàng kinh doanh do các của công ty sắp hết hạn/hết hạn VISA chưa được cấp VISA mới hoặc nếu được gia hạn thì thời gian gia hạn ngắn nhà sản xuất không sản xuất kịp để đáp ứng nguồn hàng. Năm 2019 chưa tìm được hàng thay thế cho các mặt hàng doanh số lớn (Albumin, Globulin...)

- **Về bán hàng, cung cấp dịch vụ:** Công ty không trúng thầu một số mặt hàng kháng sinh nhóm 1 doanh số lớn tại đấu thầu tập trung quốc gia vì vậy ảnh hưởng đến doanh số năm 2019. Dịch vụ đối với hàng viện trợ giảm do: nguồn viện trợ giảm, các thuốc ARV chuyển sang bảo hiểm cấp cho bệnh nhân.

- **Về vốn kinh doanh:** Thiếu vốn kinh doanh: 100% vốn kinh doanh ngắn hạn công ty vay ngân hàng, kỳ hạn vay là 04 tháng. Trong khi dư nợ khách hàng điều trị bình quân 4-5 tháng, nhiều tỉnh nợ bảo hiểm >6 tháng. Dự trữ hàng tồn kho 4-5 tháng. Nếu khách chậm trả nợ hoặc công ty tăng dự trữ tồn kho sẽ dẫn tới mất cân đối dòng tiền. Thêm vào đó chi phí lãi vay duy trì ở mức lãi suất cao (lãi suất vay bình quân của năm 2019 là 6,3%, năm 2018 là 5,6 %) là áp lực đối với công ty. Nhu cầu tăng vốn của công ty là rất cấp thiết.

- **Về định hướng trung hạn, dài hạn:** Công ty đang mất định hướng trong xây dựng phát triển trung và dài hạn do ảnh hưởng của việc chưa thoái vốn nhà nước tại công ty mẹ Vinapharm.

II. Kết quả kinh doanh năm 2019

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019	Thực hiện 2019	Tỷ lệ TH/KH 2019
1	Doanh thu	Tỷ	2.500	2.315,69	92,63%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	45	47,53	105,6%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	36	37,78	104,9%
4	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu	14	13,6	97,1%

Đánh giá kết quả thực hiện

Năm 2019 Công ty vượt kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận, chỉ tiêu doanh số đạt được 92,63% kế hoạch.

Kết quả kinh doanh đạt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch do có sự tập trung vào các sản phẩm có lợi thế, Công ty có dịch vụ phân phối đáp ứng nhu cầu khách hàng khá tốt, chính sách giá hợp lý là những yếu tố cốt lõi mà CPC1 duy trì được. Các hàng phân phối cho các nhà cung cấp lớn vẫn đạt kế hoạch đề ra (B.Braun, Hyphens...)

Về doanh thu chưa đạt so với kế hoạch do một số nguyên nhân: Nhóm khách hàng ủy thác mua theo đơn đặt hàng giảm mạnh. Không trúng thầu quốc gia một số hàng kháng sinh. Hàng trúng thầu tập trung quốc gia lớn nhưng thực tế các cơ sở điều trị chỉ lấy khoảng 30% so với lượng trúng thầu. Một số hàng thay đổi quy định đấu thầu, giới hạn chỉ định dẫn đến không trúng thầu hoặc bị giảm doanh số bán dẫn tới tồn kho cao và nguy cơ bị hết hạn (Piracetam 3G, Cefoxitin ...). Một số hàng nhà cung cấp bị trục trặc không cung cấp được hàng theo kế hoạch của công ty hoặc sản phẩm vướng vào sự cố y khoa phải tạm ngừng cung cấp để xác định nguyên nhân...

Năm 2019 triển khai thêm được một số sản phẩm mới nhưng doanh số chưa cao do các sản phẩm cần thời gian thâm nhập thị trường, tăng trưởng doanh số.

III. Kết quả thực hiện công tác khác:

1. Tuân thủ các quy định đối với Công ty đại chúng

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ và bất thường theo quy định: Báo cáo tài chính quý, bán niên, kết thúc năm tài chính và các báo cáo bất thường hoặc khi có thay đổi về người nội bộ...

2. Giải thể chi nhánh và sáp nhập 02 cơ sở bán buôn

Trên cơ sở đánh giá hiệu quả của các Trung tâm kinh doanh, nhằm giảm bớt chi phí, Công ty chấm dứt hoạt động của chi nhánh tại địa bàn tỉnh Gia Lai. Sáp nhập 02 cơ sở Bán buôn tại địa bàn Hà Nội thành một.

3. Công tác đầu tư, xây dựng cơ bản, đất đai

- Dự án xây dựng kho GSP số 2 tại chi nhánh TP. Hồ Chí Minh: Đang ở giai đoạn lắp đặt thiết bị, hoàn thiện để thẩm định GSP dự kiến cuối năm 2020 đưa vào sử dụng.

- Tại Kho Hội sở trang bị thêm 02 xe ô tô bán tải, lắp bổ sung máy điều hòa cho kho C nhằm tăng công suất đảm bảo nhiệt độ bảo quản theo yêu cầu của sản phẩm.

4. Tình hình tài chính:

- Tổng tài sản: năm 2019 là 1.352,7 tỷ đồng, giảm 230,9 tỷ đồng tương đương giảm 14,58% so với năm 2018 chủ yếu là do:

- Các khoản phải thu ngắn hạn: Năm 2019 là 528,14 tỷ đồng, năm 2018 là 602,37 tỷ đồng, giảm 74,2 tỷ đồng tương đương giảm 12,32 tỷ đồng, do doanh bán hàng năm 2019 giảm hơn so với năm 2018 là 11,6%
- Hàng tồn kho: hàng tồn kho năm 2019 là 623,3 tỷ đồng, năm 2018 là 764,7 tỷ đồng giảm 141,4 tỷ đồng, tương đương giảm 18,49%. Giảm do nguồn hàng khan hiếm và 1 số mặt hàng đang phải chờ quota, visa.. nên công ty chưa nhập được hàng về.



- Tài sản dài hạn: Năm 2019 là 158,68 tỷ đồng, năm 2018 là 138,95 tỷ đồng, tăng 19,7 tỷ đồng tương đương 14,19% tăng chủ yếu do tài sản dở dang dài hạn – Kho Tân tạo 2 HCM đang thực hiện ở giai đoạn cuối.
- Nguồn vốn: Nợ phải trả ngắn hạn năm 2019 là 1.096,8 tỷ đồng, năm 2018 là 1.326,5 tỷ đồng giảm 229,7 tương đương giảm 17,3%. Giảm chủ yếu là do nguồn hàng nhập ít hơn tương ứng phát sinh các khoản vay ngắn hạn giảm theo

IV. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tăng trưởng 2020 so với thực hiện 2019 (%)
1	Doanh thu	Tỷ	2315,6	2350	1,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ	47,5	50	5,2%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ	37,7	40	6,1%
5	Thu nhập bình quân NLD (người/1 tháng)	Triệu	13,6	14,32	5,2%

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, lương Trưởng ban Kiểm soát năm 2020

Giữ nguyên như năm 2019, cụ thể:

STT	Chức danh	Số lượng	Kế hoạch năm 2020	
			Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Lương (đồng/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5		
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	
2	Ủy viên HĐQT	4	5.000.000	
II	Ban kiểm soát	3		
1	Trưởng ban kiểm soát	1		- Lương cố định: 15triệu/tháng - Lương hiệu quả hàng tháng hưởng theo kết quả kinh doanh của công ty tối đa 25triệu/tháng
2	Kiểm soát viên	2	2.000.000	

2. Kế hoạch chi trả lương Ban Tổng giám đốc năm 2020

Giữ nguyên như năm 2019

TT	Chức danh	Tổng lương/tháng (đồng)
----	-----------	-------------------------

1	Tổng Giám đốc	65.000.000
2	Phó Tổng Giám đốc	50.000.000

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Quỹ phúc lợi	3,5 tỷ
2	Tỷ lệ cổ tức	15%
3	Trích quỹ thưởng do hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận	Trích 3% lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế
4	Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban TGD, Kế toán trưởng	- HĐQT, kiểm soát viên: 02 tháng thù lao/người. - Trưởng BKS: tương đương 02 tháng thù lao của thành viên HĐQT - Ban TGD, Kế toán trưởng: 1,5 tháng lương thực hiện năm 2020

Trên đây là báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả thực hiện năm 2019; kế hoạch các chỉ tiêu năm 2020 của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT
- Lưu VT, TCHC



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doãn Liêm